

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~246~~ /QĐ-UBND

Kbang, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v giao dự toán chi Đảm bảo xã hội năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư 132/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 cho các huyện, thị xã, thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐND ngày 27/12/2016 của Hội đồng nhân dân huyện Kbang khóa VII kỳ họp thứ hai ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2017-2020 trên địa bàn huyện Kbang;

Căn cứ Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 25/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Kbang khóa VII kỳ họp thứ tư Về việc phê chuẩn Dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2018;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – KH huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán kinh phí năm 2018 Sự nghiệp Đảm bảo xã hội cho các cơ quan, đơn vị: 8.798.000.000 (Tám tỷ, bảy trăm chín mươi tám triệu đồng).

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, đơn vị thực hiện đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước, các văn bản của Trung ương, địa phương quy định về tổ chức thực hiện ngân sách nhà nước năm 2018; bố trí, sử dụng kinh phí chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, chủ động bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác trong năm (kể cả các nhiệm vụ phát sinh đột xuất), đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ công khai theo đúng quy định.

Điều 3. Các Ông (Bà): Chánh văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng Tài chính – KH, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện, Thủ trưởng cơ quan được giao chỉ tiêu kinh phí chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính (b/c);
- Huyện ủy (b/c);
- HĐND huyện (b/c);
- Ban KT-XH HĐND huyện;
- Lưu VT-VP-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Phán



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND huyện Kbang)

ĐVT: đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán giao năm 2018	Ghi chú
	SỰ NGHIỆP ĐẢM BẢO XÃ HỘI	8.798.000.000	-
1	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	7.527.000.000	-
-	Chi đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 136/NĐ-CP của Chính phủ	6.143.000.000	-
-	Cứu đói, cứu trợ, cứu tế xã hội thường xuyên và đột xuất, trợ cấp đối tượng xã hội cộng đồng, đối tượng nuôi dưỡng trẻ em mồ côi...	612.567.000	
-	Công tác quản lý nghĩa trang, đền tưởng niệm liệt sỹ Kanak	136.433.000	-
-	Thăm hỏi các gia đình chính sách ngày lễ, tết (định mức 240ngđ/gia đình)	166.000.000	-
-	Chi công tác đảm bảo xã hội	469.000.000	
2	Trung tâm Dân số KHHGD	338.000.000	-
-	Chính sách hỗ trợ cho phụ nữ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số	338.000.000	-
3	Tiền điện hộ nghèo các xã, thị trấn	933.000.000	

Tổng số tiền bằng chữ: Tám tỷ, bảy trăm chín mươi tám triệu đồng chẵn./